

113/2020 VIET NAM - SOUTH CENTRAL COAST - QUANG NGAI - DUNG QUAT - Legend, Depths.

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No. 214/2020/TBHH - TCTBĐATHHMB

Chart - VN50023 [previous update 111/2020]

Insert	depth, 7_9	15°24.13'N 108°47.57'E
Amend	legend to, 20.8m, centred on:	15°24.03'N 108°47.47'E
Replace	depth, 15_9 , with depth, 19_9	15°24.21'N 108°47.46'E
	depth, 14_6 , with depth, 16_3	15°24.12'N 108°47.51'E
	depth, 14_4 , with depth, 16_1	15°24.05'N 108°47.53'E
	depth, 13_2 , with depth, 16_1	15°23.97'N 108°47.53'E
	depth, 11_2 , with depth, 8_7	15°23.85'N 108°47.54'E
	depth, 6_6 , with depth, 10_1	15°23.80'N 108°47.57'E
	depth, 6_8 , with depth, 7_2	15°23.75'N 108°47.55'E
	depth, 7_1 , with depth, 7_9	15°23.70'N 108°47.58'E
	depth, 9 , with depth, 8_5	15°23.66'N 108°47.51'E
	depth, 7_5 , with depth, 7_2	15°23.66'N 108°47.58'E
Delete	depth, 4_6	15°23.59'N 108°47.36'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

113/2020 VIỆT NAM - BỜ BIỂN NAM TRUNG BỘ - QUẢNG NGÃI - DUNG QUẤT- Chú giải, Độ sâu.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 214/TBHH - TCTBĐATHHMB

Hải đồ - VN50023 [cập nhật trước 111/2020]

Chèn	độ sâu, 7_9	15°24.13'N 108°47.57'E
Sửa	chú giải đổi thành, 20.8m, tâm đặt tại:	15°24.03'N 108°47.47'E
Thay	độ sâu, 15_9 , bằng độ sâu, 19_9	15°24.21'N 108°47.46'E
	độ sâu, 14_6 , bằng độ sâu, 16_3	15°24.12'N 108°47.51'E
	độ sâu, 14_4 , bằng độ sâu, 16_1	15°24.05'N 108°47.53'E
	độ sâu, 13_2 , bằng độ sâu, 16_1	15°23.97'N 108°47.53'E
	độ sâu, 11_2 , bằng độ sâu, 8_7	15°23.85'N 108°47.54'E
	độ sâu, 6_6 , bằng độ sâu, 10_1	15°23.80'N 108°47.57'E
	độ sâu, 6_8 , bằng độ sâu, 7_2	15°23.75'N 108°47.55'E
	độ sâu, 7_1 , bằng độ sâu, 7_9	15°23.70'N 108°47.58'E
	độ sâu, 9 , bằng độ sâu, 8_5	15°23.66'N 108°47.51'E
	độ sâu, 7_5 , bằng độ sâu, 7_2	15°23.66'N 108°47.58'E

Xóa độ sâu,⁴₆

15°23.59'N 108°47.36'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)